

THÔNG TIN XÉT TUYỂN ĐỢT 3 (NGUYỆN VỌNG BỔ SUNG ĐỢT 2)
của các đại học, học viện, trường đại học phía Nam
Cập nhật đến 15h00 ngày 17/9/2015

Danh sách này gồm 06 trường; mỗi trường có thông tin về:

- Chỉ tiêu tuyển sinh Đợt III (có trường gọi là chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung Đợt II) trình độ Đại học và trình độ Cao đẳng (nếu trường ĐH có đào tạo trình độ cao đẳng), được phân theo từng trình độ và từng ngành;
- Mức điểm trúng tuyển Đợt II (thường là điểm nhận hồ sơ ĐKXT Đợt III) của mỗi trình độ/ mỗi ngành;
- Tổ hợp các môn xét tuyển và điều kiện xét tuyển khác (nếu có) theo từng trình độ/ngành.

1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ TP. HỒ CHÍ MINH (MÃ TRƯỜNG VHS)

STT	Tên Ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Tổ hợp Môn xét tuyển		Điểm xét tuyển
1	Khoa học thư viện	D320202	15	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	15.0 điểm
				D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
2	Bảo tàng học	D320305	15	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	15.0 điểm
				D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
3	Văn hoá các Dân tộc Thiểu số Việt Nam	D220112	15	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	15.0 điểm
				D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
4	Văn hoá học (chuyên ngành Văn hóa Việt Nam)	D220340	15	C00	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	18.25 điểm
				D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
Tổng cộng			60			

*** Ghi chú:**

- Thời hạn nhận hồ sơ nguyện vọng bổ sung, đợt 2 bậc đại học hệ chính quy tính theo dấu bưu điện **từ ngày 11/9/2015 đến hết ngày 21/9/2015**.
- Lệ phí xét tuyển 30.000đ/hồ sơ.

*** Nơi nhận hồ sơ:**

- Phòng Đào tạo, Trường Đại học Văn hóa Tp. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ: Số 51 Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 08.38992901
- Email: tuyensinhvhs@gmail.com

2. TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN (MÃ TRƯỜNG DPY)

1. Kết quả xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt 1 (97 thí sinh trúng tuyển)

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm chuẩn	Số lượng trúng tuyển
Trình độ đại học					80
1	Việt Nam học (<i>Chuyên ngành Văn hóa – Du lịch</i>)	D220113	C00, D01, D14	15	34
2	Sinh học	D420101	B00, A02, D08	15	5
3	Hóa học	D440112	A00, B00, D07	15	27
4	Công nghệ thông tin	D480201	A00, A01, D01	15	14
Trình độ cao đẳng					17
5	Quản trị kinh doanh	C340101	A00, A01, D01	12	5
6	Kế toán	C340301	A00, A01, D01	12	10
7	Tin học ứng dụng	C480202	A00, A01, D01	12	1
8	Chăn nuôi	C620105	B00, D08	12	1

2. Chỉ tiêu xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt 2 (110 chỉ tiêu)

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Điểm nhận hồ sơ	Chỉ tiêu
Trình độ đại học(50 chỉ tiêu)					
1	Việt Nam học (<i>Chuyên ngành Văn hóa – Du lịch</i>)	D220113	C00, D01, D14	15.0	10
2	Văn học	D220330	C00, D01, D14	15.0	10
3	Sinh học	D420101	B00, A02, D08	15.0	15
4	Hóa học	D440112	A00, B00, D07	15.0	5
5	Công nghệ thông tin	D480201	A00, A01, D01	15.0	10
Trình độ cao đẳng(60 chỉ tiêu)					
6	Kê toán	C340301	A00, A01, D01	12.0	5
7	Quản trị kinh doanh	C340101	A00, A01, D01	12.0	15
8	Tin học ứng dụng	C480202	A00, A01, D01	12.0	15
9	Chăn nuôi	C620105	B00, D08	12.0	15
10	Việt Nam học (<i>Chuyên ngành Văn hóa – Du lịch</i>)	C220113	C00, D01, D14	12.0	10

3. TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA VŨNG TÀU

TT	Ngành/chuyên ngành đào tạo đại học, cao đẳng (*: chuyên ngành mới)	Mã ngành/ [Chỉ tiêu NVBS ĐỢT 2]		Tổ hợp môn xét tuyển
		Đại học	Cao đẳng	
1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, 6 chuyên ngành: ✓ Kỹ thuật điện; ✓ Điều khiển và tự động hoá; ✓ Điện tử công nghiệp; ✓ Điện lạnh* ✓ Điện tàu thủy* ✓ Điện công trình*	D510301 [30]	C510301 [30]	A00: Toán, Vật lý, Hóa học A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh C01: Ngữ văn, Toán, Vật lý D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
2	Công nghệ thông tin, 5 chuyên ngành: ✓ Kỹ thuật máy tính; ✓ Hệ thống thông tin; ✓ Hệ thống nhúng; ✓ Lập trình internet và thiết bị di động; ✓ Thiết kế đồ họa công nghiệp*	D480201 [32]	C480201 [25]	
3	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, 4 chuyên ngành: ✓ Xây dựng dân dụng và công nghiệp; ✓ Kinh tế xây dựng; ✓ Kiến trúc ✓ Xây dựng công trình giao thông;	D510102 [32]	C510102 [25]	
4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí, 2 chuyên ngành: ✓ Cơ điện tử; ✓ Cơ khí chế tạo máy	D510201 [32]	C510201 [26]	
5	Công nghệ kỹ thuật hoá học, 4 chuyên ngành: ✓ Hoá dầu; ✓ Công nghệ môi trường; ✓ Công nghệ vật liệu; ✓ Hoá dược	D510401 [25]	C510401 [24]	A00: Toán, Vật lý, Hóa học B00: Toán, Hoá học, Sinh học C02: Ngữ văn, Toán, Hóa học D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
6	Công nghệ thực phẩm, 3 chuyên ngành: ✓ Công nghệ thực phẩm ✓ Công nghệ sinh học thực phẩm ✓ Quản lý dinh dưỡng & an toàn thực phẩm	D540101 [30]	C540101 [25]	A00: Toán, Vật lý, Hóa học B00: Toán, Hoá học, Sinh học D07: Toán, Hoá học, Tiếng Anh D08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh
7	Kế toán, 2 chuyên ngành: ✓ Kế toán kiểm toán ✓ Kế toán tài chính	D340301 [31]	C340301 [23]	A00: Toán, Vật lý, Hóa học A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh C01: Ngữ văn, Toán, Vật lý D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
8	Quản trị kinh doanh, 8 chuyên ngành: ✓ Quản trị doanh nghiệp; ✓ Quản trị logistics và chuỗi cung ứng ✓ Quản trị Du lịch-Nhà hàng-Khách sạn ✓ Quản trị Tài chính-Ngân hàng ✓ Quản trị Marketing & Tổ chức sự kiện ✓ Kinh doanh thương mại* ✓ Thẩm định giá*; ✓ Quản trị - Luật*	D340101 [31]	C340101 [26]	A00: Toán, Vật lý, Hóa học A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh C01: Ngữ văn, Toán, Vật lý D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
9	- Đông phương học (ĐH), 7 chuyên ngành: ✓ Ngôn ngữ Nhật Bản ✓ Ngôn ngữ Hàn Quốc ✓ Hướng dẫn du lịch ✓ Văn hoá du lịch ✓ Ngôn ngữ Trung Quốc* ✓ Quan hệ quốc tế* ✓ Tiếng Việt và văn hoá Việt Nam (SV nước ngoài) - Tiếng Nhật (CĐ) - chỉ tiêu: [28] - Tiếng Hàn Quốc (CĐ) - chỉ tiêu: [22]	D220213 [24]	C220209 C220210	ĐẠI HỌC C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh D14: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh D15: Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh CAO ĐẲNG A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh D14: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh D15: Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh

10	<ul style="list-style-type: none"> - Ngôn ngữ Anh (ĐH), 3 chuyên ngành: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tiếng Anh thương mại ✓ Tiếng Anh du lịch ✓ Phương pháp giảng dạy tiếng Anh* - Tiếng Anh (CĐ), 2 chuyên ngành: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tiếng Anh thương mại; ✓ Tiếng Anh du lịch 	D220201 [25]	C220201 [21]	A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh D14: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh D15: Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh
CHỈ TIÊU BỔ SUNG ĐỢT 2: 567		292	275	

1. XÉT TUYỂN THEO KẾT QUẢ THI THPT QUỐC GIA 2015

Điểm chuẩn NVBS ĐỢT 1 và điểm xét tuyển NVBS ĐỢT 2 cho tất cả các tổ hợp môn của tất cả các ngành là **ĐH: 15; CĐ: 12**, áp dụng cho thí sinh KV3, không ưu tiên đối tượng. Mức chênh lệch điểm trúng tuyển, điểm xét tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 điểm; giữa hai khu vực kế tiếp là 0,5 điểm. **Riêng chuyên ngành Quản trị Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn và Ngôn ngữ Nhật Bản trình độ đại học, điểm xét tuyển NVBS ĐỢT 2 là 17.**

- **Hồ sơ:** Phiếu đăng ký xét tuyển NVBS; Bản sao công chứng bằng hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT; Giấy chứng nhận kết quả thi THPT QG dùng để xét tuyển NVBS của trường ĐH chủ trì cụm thi cấp.

- **Hình thức nộp:** Trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh qua bưu điện về Trường Đại học BR-VT.

- **Thời gian:** từ 11/9 đến 21/9/2015.

2. XÉT TUYỂN THEO HỌC BẠ THPT

- **Hồ sơ:** Phiếu đăng ký xét tuyển; Bản sao công chứng học bạ THPT, BTTHPT; Bản sao công chứng bằng hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT, BTTHPT; Bản sao các giấy tờ ưu tiên (nếu có).

- **Điều kiện xét tuyển:** Tốt nghiệp THPT, BTTHPT; Tổng điểm trung bình các môn tương ứng của tổ hợp môn xét tuyển thuộc 2 học kỳ lớp 12 ≥ 18 điểm đối với xét tuyển ĐH; $\geq 16,5$ đối với xét tuyển CĐ; hạnh kiểm lớp 12 xếp loại khá trở lên, có không quá một học kỳ xếp loại trung bình; Điểm xét tuyển bằng tổng điểm trung bình chung các môn tương ứng của tổ hợp môn xét tuyển cộng với điểm ưu tiên khu vực và đối tượng theo Quy chế tuyển sinh hiện hành. **Riêng chuyên ngành Quản trị Du lịch – Nhà hàng – Khách sạn và Ngôn ngữ Nhật Bản trình độ đại học, điểm xét tuyển NVBS ĐỢT 2 là 20.**

Nhận hồ sơ: từ 11/9 đến 21/9/2015.

Lưu ý:

- Thí sinh nhận Phiếu đăng ký xét tuyển tại Trường hay tải từ website bv.edu.vn.

- Lệ phí tuyển sinh 30.000 đồng (Trường thu khi thí sinh trúng tuyển nhập học).

Học phí: ĐH: 350.000đ/tín chỉ (5.250.000 đồng/HK1); CĐ: 320.000đ/tín chỉ (4.800.000 đồng/HK1).

Thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường hoặc chuyển phát nhanh qua bưu điện, địa chỉ tiếp nhận

hồ sơ: 80 Trương Công Định, phường 3, Vũng Tàu. Kết quả xét tuyển, Trường gửi chuyển phát nhanh.

Điện thoại: (064)3533114, 3511999; email: phongdaotao.dbv@moet.edu.vn; website: bv.edu.vn.

4. TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ MIỀN ĐÔNG (Mã Trường: EIU)

➤ Điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng bổ sung (đợt 2) và điểm xét tuyển nguyện vọng bổ sung (đợt 3) hệ Đại học, Cao đẳng chính quy vào Trường Đại học Quốc tế Miền Đông sử dụng kết quả kỳ thi THPT QG năm 2015 cụ thể như sau:

HỆ ĐẠI HỌC:

Mã ngành - Tên ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm chuẩn trúng tuyển NVBS (đợt 2) (kể cả điểm ưu tiên khu vực, đối tượng)	Điểm xét tuyển NVBS (đợt 3) (kể cả điểm ưu tiên khu vực, đối tượng)	Chỉ tiêu xét tuyển NVBS (đợt 3)
D340101 – Quản trị kinh doanh	A00, A01, B00, D01	15	15	96
D720501 – Điều dưỡng	A00, A01, B00, D01	15	15	56
D520201 – Kỹ thuật Điện, Điện tử	A00, A01, B00, D01	15	15	38
D520216 – Kỹ thuật Điều khiển & Tự động hóa		15	15	25
D520114 – Kỹ thuật cơ điện tử		15	15	37
D480103 – Kỹ thuật phần mềm		15	15	24
D480102 – Truyền thông và mạng máy tính		15	15	36

HỆ CAO ĐẲNG:

Mã ngành - Tên ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm chuẩn trúng tuyển NVBS (đợt 2) (kể cả điểm ưu tiên khu vực, đối tượng)	Điểm xét tuyển NVBS (đợt 3) (kể cả điểm ưu tiên khu vực, đối tượng)	Chỉ tiêu xét tuyển NVBS (đợt 3)
C340101 – Quản trị kinh doanh	A00, A01, B00, D01	12	12	95
C720501 – Điều dưỡng	A00, A01, B00, D01	12	12	60
C510301 – Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử	A00, A01, B00, D01	12	12	36
C510303 – Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển & Tự động hóa		12	12	36
C510203 – Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử		12	12	35
C480102 – Truyền thông và mạng máy tính		12	12	35

Ghi chú:

Bảng mã tổ hợp xét tuyển:

Tổ hợp xét tuyển	Tổ hợp môn xét tuyển
A00	Toán, Lý, Hóa
A01	Toán, Lý, Anh
B00	Toán, Hóa, Sinh
D01	Toán, Văn, Anh

5. TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ CÔNG NGHIỆP LONG AN

1. Mã trường: DLA

2. Đối tượng, điều kiện xét tuyển và chính sách đặc thù:

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, BT.THPT hoặc tương đương.

- Thí sinh tham dự kỳ thi THPT Quốc gia do cụm các trường Đại học chủ trì, có tổng điểm 3 môn thi thuộc 1 trong những tổ hợp đăng ký xét tuyển, Nếu là tổ hợp gốc thì có kết quả tổng điểm 3 môn (chưa nhân hệ số) kể cả điểm ưu tiên theo khu vực, đối tượng và điểm khuyến khích (nếu có) hệ Đại học đạt từ 15 điểm trở lên, hệ cao đẳng đạt từ 12 điểm trở lên và không có môn nào trong tổ hợp đăng ký xét tuyển có kết quả từ 1 điểm trở xuống. Độ lệch điểm so với tổ hợp gốc 0.5 điểm.

- Có đủ sức khỏe học tập theo quy định hiện hành.

Ghi chú: Đối với môn năng khiếu: trường xét kết quả môn năng khiếu ở các trường có tổ chức thi môn năng khiếu.

Chính sách đặc thù: thí sinh có hộ khẩu thường trú 3 năm, học 3 năm liên tục và tốt nghiệp trung học phổ thông ở tỉnh thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ. Khi xét tuyển vào trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An được xét tuyển (tổng điểm 3 môn thi của tổ hợp dùng để xét tuyển) thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào 1,0 điểm (theo thang điểm 10).

Khi nhập học sinh viên học bổ sung kiến thức 1 học kỳ.

3. Trình độ đào tạo, ngành học, tổ hợp môn xét tuyển NVBS đợt 2, chỉ tiêu và điểm chuẩn xét tuyển

a. Hệ Đại học: 327 chỉ tiêu

NGÀNH ĐÀO TẠO	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	NGƯỠNG ĐIỂM XT	CHỈ TIÊU NGÀNH	GHI CHÚ
Khoa học Máy tính	D480101	Toán, Ngữ Văn, Vật Lý	15.0	42	Tổ hợp gốc
		Toán, Vật Lý, Anh Văn	15.5		
		Toán, Hóa Học, Sinh Học	15.5		
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	15.5		
Công nghệ Kỹ thuật Xây dựng	D510103	Toán, Vật Lý, Địa Lý	15.0	69	Tổ hợp gốc
		Toán, Vật Lý, Sinh Học	15.5		
		Toán, Anh Văn, Ngữ Văn	15.5		
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	15.5		
Kế toán	D340301	Toán, Anh Văn, Địa Lý	15.0	46	Tổ hợp gốc
		Toán, Ngữ Văn, Hóa Học	15.5		
		Toán, Địa Lý, Hóa Học	15.5		
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	15.5		
Quản trị Kinh doanh	D340101	Toán, Ngữ Văn, Vật Lý	15.0	34	Tổ hợp gốc
		Toán, Địa Lý, Sinh Học	15.5		
		Toán, Hóa Học, Sinh Học	15.5		
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	15.5		
Tài chính Ngân hàng	D340201	Toán, Anh Văn, Ngữ Văn	15.0	42	Tổ hợp gốc
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	15.5		
		Toán, Ngữ Văn, Sinh Học	15.5		
		Toán, Ngữ Văn, Địa Lý	15.5		
Ngôn ngữ Anh	D220201	Toán, Anh Văn, Ngữ Văn	15.0	45	Tổ hợp gốc
		Toán, Anh Văn, Hóa Học	15.5		

NGÀNH	MÃ	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	NGƯỠNG	CHỈ	GHI CHÚ
		Toán, Anh Văn, Sinh Học			
		Ngữ Văn, Anh Văn, Hóa học	15.5		
Kiến trúc	D580102	Toán, Ngữ Văn, Vẽ	15.0	49	Tổ hợp gốc
		Toán, Vật Lý, Vẽ	15.5		
		Toán, Anh Văn, Vẽ	15.5		
		Toán, Hóa Học, Vẽ	15.5		

b. Hệ Cao đẳng: 223 chỉ tiêu

NGÀNH ĐÀO TẠO	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	NGƯỠNG ĐIỂM XT	CHỈ TIÊU NGÀNH	GHI CHÚ
Khoa học Máy tính	C480101	Toán, Ngữ Văn, Vật Lý	12.0	27	Tổ hợp gốc
		Toán, Vật Lý, Anh Văn	12.5		
		Toán, Hóa Học, Sinh Học	12.5		
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	12.5		
Công nghệ Kỹ thuật Xây dựng	C510103	Toán, Vật Lý, Địa Lý	12.0	49	Tổ hợp gốc
		Toán, Vật Lý, Sinh Học	12.5		
		Toán, Anh Văn, Ngữ Văn	12.5		
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	12.5		
Kế toán	C340301	Toán, Anh Văn, Địa Lý	12.0	58	Tổ hợp gốc
		Toán, Ngữ Văn, Hóa Học	12.5		
		Toán, Địa Lý, Hóa Học	12.5		
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	12.5		
Quản trị Kinh doanh	C340101	Toán, Ngữ Văn, Vật Lý	12.0	37	Tổ hợp gốc
		Toán, Địa Lý, Sinh Học	12.5		
		Toán, Hóa Học, Sinh Học	12.5		
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	12.5		
Tài chính Ngân hàng	C340201	Toán, Anh Văn, Ngữ Văn	12.0	35	Tổ hợp gốc
		Toán, Vật Lý, Hóa Học	12.5		
		Toán, Ngữ Văn, Sinh Học	12.5		
		Toán, Ngữ Văn, Địa Lý	12.5		
Tiếng anh	C220201	Toán, Anh Văn, Ngữ Văn	12.0	17	Tổ hợp gốc
		Toán, Anh Văn, Hóa Học	12.5		
		Toán, Anh Văn, Sinh Học	12.5		
		Ngữ Văn, Anh Văn, Hóa học	12.5		

4. Vùng tuyển sinh: Toàn quốc

5. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 11/9/2015 - 21/9/2015

Xét duyệt hồ sơ, công bố trúng tuyển 22/9/2015

6. Hình thức nộp hồ sơ và lệ phí xét tuyển:

a. Hình thức nộp hồ sơ: Thí sinh gửi hồ sơ xét tuyển theo một trong các phương thức sau:

- Nộp tại sở GDĐT hoặc trường THPT do sở GDĐT quy định.
- Qua đường bưu điện bằng hình thức chuyển phát nhanh.
- Nộp trực tiếp tại trường theo địa chỉ: **Ban tư vấn hướng nghiệp tuyển sinh - Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An. 938 Quốc lộ 1, Phường Khánh Hậu, Tp Tân An, Tỉnh Long An.**

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển nộp qua đường bưu điện căn cứ theo thời gian trên dấu bưu điện.

- Sau thời gian trên hoặc giấy tờ không hợp lệ theo quy định thì hồ sơ không có giá trị đăng ký xét tuyển.

b. Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/ hồ sơ

7. Hồ sơ xét tuyển:

a. Phiếu đăng ký xét tuyển NVBS (theo mẫu): Ghi rõ xét tuyển NVBS đợt 2, được đăng ký tối đa 4 ngành, các nguyện vọng được xét theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4. Mỗi nguyện vọng các thí sinh cần ghi rõ ngành đăng ký xét tuyển và tổ hợp môn dùng để đăng ký xét tuyển.

Lưu ý: thí sinh ĐKXT qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trường cần kèm theo bản photo Giấy chứng nhận kết quả thi.

b. Một phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh để trường thông báo kết quả xét tuyển.

8. Quy định rút hồ sơ:

- Trong thời gian xét tuyển thí sinh không được rút hồ sơ. Kết thúc đợt xét tuyển nguyện vọng bổ sung, thí sinh không trúng tuyển được quyền rút hồ sơ ĐKXT để đăng ký xét tuyển đợt tiếp theo.

Khi đến làm thủ tục rút hồ sơ thí sinh cần mang theo:

+ Chứng minh nhân dân

+ Biên lai nhận hồ sơ

- Trường hợp thí sinh không trực tiếp thực hiện phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

9. Xác định điểm trúng tuyển:

a. Căn cứ xác định điểm trúng tuyển:

- Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh của các ngành, chuyên ngành theo từng tổ hợp môn xét tuyển.
- Căn cứ vào kết quả tuyển sinh và nguyện vọng của thí sinh.
- Căn cứ vào quy chế tuyển sinh.

b. Nguyên tắc xét tuyển

Trên cơ sở đăng ký xét tuyển của thí sinh và điểm chuẩn xét tuyển đối với các tổ hợp môn của ngành, Hội đồng tuyển sinh trường xét tuyển thứ tự theo tổng điểm (kể cả điểm khu vực, điểm ưu tiên, điểm khuyến khích nếu có) từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,5 (nửa điểm) đối với thang điểm 10.

Ghi chú: Thí sinh có hộ khẩu thường trú 3 năm, học 3 năm liên tục và tốt nghiệp trung học phổ thông ở tỉnh thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ được cộng 1 điểm khuyến khích.

- Trường hợp thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau, nhà trường sẽ xét tuyển theo thứ tự ưu tiên

+ Đối với ngành Kiến trúc: Môn Vẽ

+ Đối với ngành Tiếng anh: Môn Tiếng Anh

+ Các ngành còn lại: Môn Toán

10. Thông báo kết quả xét tuyển: (thực hiện theo đúng quy định)

- Thông báo kết quả xét tuyển: Điểm trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển được công bố trên website của trường trước ngày 23/9/2015

11. Các chế độ ưu đãi:

- Cơ hội nhận được học bổng (tài năng, uơm trồng, vượt khó v..v) của trường;
- Được xác nhận hoãn nghĩa vụ quân sự và hỗ trợ sinh viên làm thủ tục vay vốn học tập tại ngân hàng
- Được Trung tâm Quan hệ Doanh nghiệp của trường hỗ trợ giới thiệu việc làm bán thời gian trong quá trình học, liên hệ nơi thực tập, giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp v..v
- Cơ hội hiện thực hóa ước mơ làm chủ doanh nghiệp cho sinh viên với chương trình “VƯỜN ƯƠM DOANH NGHIỆP”
- Có ký túc xá cho sinh viên ở xa

12. Địa chỉ liên hệ:

* **Trụ sở chính tại Long An:** Ban Tư vấn Hướng nghiệp Tuyển sinh, trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An

Địa chỉ: Số 938 Quốc lộ 1, Phường Khánh Hậu, TP Tân An, Long An

Điện Thoại: 0988.816.202; 0917.241.544; 0723.513668

* **Tại Tp HCM: Văn phòng đại diện**

Địa chỉ: Số 13, đường số 8, Khu Lý Phục Man, P. Bình Thuận, Quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (08)2.2131.058

6. TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm xét tuyển	Chỉ tiêu
HỆ CAO ĐẲNG					
1	Việt Nam học (VH du lịch)	C220113	- Văn, Toán, Anh - Toán, Lý, Anh - Văn, Toán, Lý	12,5	20
2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C510301	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh	12	30
3	Công nghệ thông tin	C480201	- Toán, Lý, Hóa - Toán, Văn, Anh - Toán, Lý, Anh	14	30
4	Thư ký văn phòng	C340407	- Toán, Văn, Anh - Toán, Lý, Văn - Toán, Lý, Anh	13	30
5	Quản lý đất đai	C850103	- Toán, Lý, Anh - Toán, Hóa, Sinh - Toán, Lý, Hóa	12	30

* Ghi chú:

- Điểm chuẩn tính theo thí sinh khu vực 3.
- Hai khu vực kế tiếp cách nhau 0.5 điểm, hai nhóm đối tượng kế tiếp cách nhau 1.0 điểm.
- Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng ở đợt 1, đợt 2 không được đăng ký xét tuyển đợt 3.
- Thời gian nhận hồ sơ nguyện vọng bổ sung (đợt 3) từ ngày 11/9/2015 đến 21/9/2015.